TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **161**/2017/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 06 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc hôn nhân gia đình thụ lý số 209/2017/TLST-HNGĐ ngày 26/6/2017 giữa những người yêu cầu:

1. Chị Bùi Thị B, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm 4, xã A, huyện X, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Số 14C, Đường C, phường K, quận L, thành phố Hà Nội.

2. Anh Đinh Xuân V, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm Phúc Chỉ, xã N, huyện M, tỉnh Nghệ An; Nơi ở: Số 14C, Đường C, phường K, quận L, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị V 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân xã N, huyện M, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 28 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 28 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị B và anh Đinh Xuân V.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Đinh An K, sinh ngày 18/4/2015 cho chị Bùi Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đinh Xuân V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 7 năm 2017 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi, hoặc hai bên có sự thay đổi khác.

Anh V có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ*: Không có.

- *Về lệ phí*: Chị Bùi Thị B tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị B đã nộp theo Biên lai số AB/2014/05601 ngày 26 tháng 6 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Chị B, anh V đã nộp đủ lệ phí.

3. V định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Hùng Tiến;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thành Công